

Số: 416 /KH-LĐLĐ

Gia Lâm, ngày 30 tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị
về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam
trong tình hình mới”**

Thực hiện Kế hoạch số 45/KH-LĐLĐ ngày 06/9/2021 của Ban thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 42-KH/HU ngày 20/8/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy Gia Lâm về thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị (khóa XIII) “Về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”.

Ban thường vụ Liên đoàn Lao động huyện Gia Lâm ban hành Kế hoạch triển khai, thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”, cụ thể như sau.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa tư tưởng chỉ đạo, các quan điểm, mục tiêu và nội dung tổ chức thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị; Chương trình số 01/CTTr-BCH ngày 20/7/2021 của Tổng LĐLĐ Việt Nam; Kế hoạch số 42-KH/HU ngày 20/8/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy; trọng tâm là các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên, người lao động.

Xây dựng tổ chức Công đoàn và đội ngũ công nhân lao động huyện Gia Lâm ngày càng lớn mạnh đảm bảo số lượng, chất lượng, trí tuệ, bản lĩnh, tâm huyết, trách nhiệm đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Tham gia xây dựng Đảng, Chính quyền và hệ thống chính trị các cấp trong sạch, vững mạnh.

2. Yêu cầu

Việc tổ chức triển khai, thực hiện phải quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả, tạo bước chuyển mạnh trong toàn hệ thống, nỗ lực phấn đấu cao nhất, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết số 02 - NQ/TW của Bộ Chính trị, các chương trình, kế hoạch của LĐLĐ Thành phố, Ban Thường vụ Huyện ủy và LĐLĐ Huyện đã đề ra.

Các cấp Công đoàn của huyện Gia Lâm quán triệt, thực hiện Nghị quyết số 02- NQ/TW, Kế hoạch của Huyện ủy gắn với thực hiện thắng lợi 5 Chương trình công tác toàn khóa của Đảng bộ Huyện (Khóa XXII), Nghị quyết Đại hội Công đoàn huyện Gia Lâm lần thứ X, các Nghị quyết, chương trình, kế hoạch của cấp ủy địa phương, đơn vị đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU

1. Chỉ tiêu hàng năm

1.1. Phần đầu có 100% doanh nghiệp nhà nước và 70% trở lên doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước tổ chức đối thoại tại nơi làm việc; 100% cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức; 95% trở lên doanh nghiệp nhà nước và 70% trở lên doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước tổ chức hội nghị người lao động và các hình thức dân chủ khác theo quy định của pháp luật.

1.2. Phần đầu có 65% công đoàn các cấp đề xuất, tham gia với cơ quan chức năng và chuyên môn cùng cấp xây dựng chính sách, pháp luật, các quy chế, quy định về đào tạo chuyển đổi nghề; tuyên truyền, vận động 60% trở lên đoàn viên ở doanh nghiệp tham gia học tập nâng cao trình độ tay nghề, kỹ năng nghề.

1.3. Phần đầu có 75% trở lên đoàn viên, CNVCLĐ được tham gia học tập, quán triệt, tiếp nhận thông tin về chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế, quy định của địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

1.4. Phần đầu có 20% số đoàn viên trở lên được hưởng các sản phẩm, dịch vụ ưu đãi từ các đối tác đã ký kết chương trình phối hợp; 100% đoàn viên được thăm hỏi, tặng quà khi có hoàn cảnh khó khăn; 75% đoàn viên, người lao động được tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, tham quan, nghỉ mát do công đoàn tổ chức hoặc phối hợp tổ chức.

1.5. Phần đầu bình quân mỗi năm tăng thêm 600 - 700 đoàn viên công đoàn, 13 - 15 công đoàn cơ sở.

1.6. Phần đầu bình quân mỗi công đoàn cơ sở giới thiệu ít nhất 01 đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, bồi dưỡng kết nạp.

1.7. Phần đầu hàng năm Liên đoàn lao động huyện Gia Lâm được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; 80% trở lên công đoàn cơ sở khu vực nhà nước và 55% trở lên công đoàn cơ sở ngoài khu vực nhà nước đạt loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.

1.8. Phần đầu hoàn thành 100% dự toán thu, nộp tài chính Công đoàn; 100% các cấp công đoàn thực hiện công khai tài chính theo quy định của Tổng Liên đoàn; 100% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở được kiểm tra, quyết toán tài chính đồng cấp.

2. Chỉ tiêu theo giai đoạn

2.1. Đến năm 2023:

- Phần đầu có khoảng 18.000 đoàn viên công đoàn, mỗi năm thành lập mới ít nhất 13 - 15 Công đoàn cơ sở doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước, 75% trở lên doanh nghiệp có tổ chức Công đoàn thương lượng, ký kết được thỏa ước lao động tập thể, trong đó ít nhất 45% thỏa ước lao động tập thể xếp loại chất lượng từ B trở lên.

- Phần đầu có ít nhất 65% số vụ việc của đoàn viên, tổ chức Công đoàn có nhu cầu tư vấn, tranh tụng sẽ có đại diện Công đoàn tham gia.

- Phần đầu 100% công đoàn cơ sở khu vực hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp Nhà nước, 70% trở lên công đoàn cơ sở ngoài khu vực Nhà nước đủ điều kiện thành lập được Ban nữ công quần chúng theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

- Hoàn thành 100% dự toán thu, nộp tài chính Công đoàn.

2.2. Đến năm 2025:

- Phần đầu doanh nghiệp có từ 25 công nhân, lao động trở lên thành lập được tổ chức công đoàn cơ sở; ít nhất 80% trở lên doanh nghiệp có tổ chức Công đoàn thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể.

- Phần đầu có ít nhất 70% số vụ việc của đoàn viên, tổ chức công đoàn có nhu cầu tư vấn, tranh tụng sẽ có đại diện công đoàn tham gia.

2.3. Đến năm 2030:

- Phần đầu có từ 95% trở lên người lao động trong các doanh nghiệp có Công đoàn là đoàn viên công đoàn; những nơi chưa có tổ chức đại diện người lao động thì phần lớn người lao động được tập hợp, tham gia một số hoạt động của công đoàn; trên 85% đơn vị, doanh nghiệp có tổ chức Công đoàn ký kết được thỏa ước lao động tập thể.

- Phần đầu có ít nhất 80% số vụ việc của đoàn viên, tổ chức công đoàn có nhu cầu tư vấn, tranh tụng sẽ có đại diện công đoàn tham gia.

2.4. Đến năm 2045:

- Hầu hết người lao động tại cơ sở là đoàn viên công đoàn; 100% doanh nghiệp có tổ chức Công đoàn ký kết được thỏa ước lao động tập thể.

- Phần đầu có ít nhất 100% số vụ việc của đoàn viên, tổ chức công đoàn có nhu cầu tư vấn, tranh tụng sẽ có đại diện công đoàn tham gia.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức và bản lĩnh chính trị, giác ngộ giai cấp, tinh thần tự hào, tự tôn dân tộc, xây dựng đội ngũ công nhân lao động huyện Gia Lâm hiện đại, lớn mạnh

1.1. Các cấp công đoàn Huyện tập trung tuyên truyền, vận động đoàn

viên, công nhân lao động thực hiện tốt các chủ trương, đường lối, nhiệm vụ, giải pháp được xác định tại Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 42-KH/HU ngày 20/8/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy thiết thực, hiệu quả phù hợp với từng địa phương, đơn vị.

1.2. Tham mưu các cấp ủy Đảng tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với chính quyền, các đoàn thể chính trị xã hội tổ chức nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng về xây dựng giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn Việt Nam. Trọng tâm là Nghị quyết số 02-NQ/TW của Bộ Chính trị về *"Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới"*; Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 28/01/2008 của Ban Chấp hành Trung ương về *"Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước"*; Chỉ thị số 52-CT/TW, ngày 09/01/2016 của Ban Bí thư về *Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nâng cao đời sống tinh thần cho công nhân lao động khu công nghiệp, khu chế xuất*"; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 14/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ *"Về đảm bảo việc làm bền vững nâng cao mức sống, cải thiện điều kiện làm việc của công nhân lao động"*. Chủ động đề xuất và tham gia kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị kết luận của Đảng về công nhân, công đoàn.

1.3. Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ chính trị *"Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"*, gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI, XII), các quy định quyết định của Ban chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ Đảng viên và hoạt động giám sát của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ chủ chốt và Đảng viên. Triển khai sâu rộng chuyên đề toàn khóa Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh về ý chí, tự lực tự cường, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

1.4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị, lịch sử quan trọng của đất nước, Thủ đô và tổ chức Công đoàn. Qua đó để các cấp, các ngành và đội ngũ CNVCLĐ nhận thức sâu sắc, toàn diện về giai cấp, về Đảng, về chế độ, về công đoàn, đặc biệt là vai trò lãnh đạo và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam. Khích lệ lòng yêu nước tự hào, tự tôn dân tộc, ý thức chấp hành pháp luật, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc giữ vững bản lĩnh chính trị, tăng sức đề kháng đối với các văn hóa phẩm độc hại thông tin tiêu cực chống phá Đảng, Nhà nước, chia rẽ đoàn viên, người lao động với tổ chức Công đoàn.

1.5. Tuyên truyền chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước cho công nhân; bồi dưỡng, rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, giác ngộ giai

cấp trình độ, kỹ năng, tác phong công nghiệp, ý thức kỷ luật, ý thức pháp luật cho đoàn viên, người lao động; triển khai các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn việc lợi dụng, lôi kéo, kích động công nhân, người lao động ngừng việc tập thể, đình công trái pháp luật, gây rối, làm mất an ninh, trật tự.

1.6. Nâng cao chất lượng các tin bài của Liên đoàn lao động Huyện trên trang tin facebook, nhóm Zalo để truyền tải thông tin kịp thời đến với đông đảo đoàn viên người lao động. Chú trọng ứng dụng khoa học công nghệ, nhất là công nghệ số, công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác thông tin, tuyên truyền và nắm bắt dư luận xã hội trong hệ thống Công đoàn Huyện.

2. Đổi mới, nâng cao chất lượng tham gia xây dựng chính sách pháp luật, các chương trình, kế hoạch có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích của đoàn viên, người lao động

2.1 Các cấp công đoàn tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền, người sử dụng lao động rà soát, bổ sung, hoàn thiện các chủ trương, chính sách, quy chế quy định của địa phương, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan đến người lao động. Chủ động đề xuất và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý Nhà nước tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật có liên quan đến quyền, lợi ích của đoàn viên, người lao động và tổ chức Công đoàn kịp thời phát hiện và kiến nghị xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

2.2. Tiếp tục triển khai, thực hiện tốt hoạt động giám sát, phản biện xã hội của tổ chức Công đoàn theo Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/2/2013 của Bộ Chính trị, về ban hành quy chế giám sát và phản biện xã hội của MTTQ và các đoàn thể chính trị xã hội. Trước mắt tích cực tham gia sửa đổi Luật Công đoàn năm 2012, Luật bảo hiểm xã hội...

2.3. Chỉ đạo, hướng dẫn các công đoàn cơ sở thực hiện tốt vai trò đại diện thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tham gia xây dựng nội quy, quy chế giám sát định mức lao động, phân phối tiền lương, thu nhập đối với công nhân lao động, tham gia thương lượng xây dựng mức lương, bảng lương, quy chế trả lương tại doanh nghiệp, công tác An toàn vệ sinh lao động và các chế độ phúc lợi khác đối với người lao động.

2.4. Chủ động đề xuất với cấp ủy, chính quyền đồng cấp duy trì và thực hiện thường xuyên, định kỳ các hoạt động đối thoại tại nơi làm việc; tiếp xúc đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương với công nhân lao động. Nhằm lắng nghe, kịp thời giải quyết những bức xúc, vướng mắc, phòng tránh tranh chấp lao động, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng cho đoàn viên và CNLĐ, hạn chế đến mức thấp nhất CNLĐ bức xúc dẫn đến đình công ngừng việc tập thể.

2.5. Phối hợp với Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội xây dựng các chương trình phối hợp, thỏa thuận hợp tác có tính lâu dài, toàn diện, tạo sức mạnh toàn diện nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động công đoàn, huy động các nguồn lực chăm lo lợi ích cho đoàn viên. Tiếp tục phát triển các mô hình hoạt động hiệu quả như: Nâng cao “*Chất lượng bữa ăn ca*” “*Chương trình phúc lợi đoàn viên*”, Chương trình “*Tết Sum vầy*” “*Mái ấm công đoàn*”, hỗ trợ “*Xe đưa công nhân về quê đón tết*”, các hoạt động “*Tháng Công nhân*”, “*Tháng hành động về An toàn, vệ sinh lao động*”...

2.6. Tiếp tục triển khai thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định trong Nghị quyết Đại hội Công đoàn huyện Gia Lâm lần thứ X, triển khai thực hiện tốt 02 Kế hoạch chuyên đề của Ban chấp hành LĐLĐ huyện Gia Lâm về “*Phát triển, nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở doanh nghiệp khu vực ngoài Nhà nước và Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Công đoàn Huyện trong tình hình mới*”.

3. Tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động cho công nhân

3.1. Công đoàn cơ sở chủ động đề xuất với người sử dụng lao động tạo điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất, hỗ trợ kinh phí mở lớp đào tạo nâng cao tay nghề hoặc cử người lao động tham gia các lớp học nghề. Phối hợp tổ chức các cuộc thi nâng cao tay nghề, thợ giỏi trong công nhân. Có các hình thức động viên, khuyến khích người lao động nâng cao kiến thức, học thêm ngoại ngữ, tin học... để dễ dàng tiếp cận với công nghệ, máy móc hiện đại, tăng cơ hội ổn định việc làm hoặc tìm kiếm việc làm mới tốt hơn.

3.2. Phối hợp với chính quyền, người sử dụng lao động tổ chức phát động phong trào thi đua “*Ôn lý thuyết, luyện tay nghề, thi thợ giỏi*”, tích cực tham gia “*Hội thi thợ giỏi*” cấp cơ sở, cấp trên cơ sở và cấp Thành phố theo Quyết định số 5816/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 của UBND Thành phố về việc ban hành Quy chế Hội thi thợ giỏi thành phố Hà Nội. Tuyên truyền, vận động người lao động tự nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ học vấn, tay nghề, kỹ năng nghề nghiệp gắn với chương trình học tập “*Nâng cao hiểu biết chính trị - pháp luật*”, tổ chức các lớp học tập nâng cao trình độ học vấn cho đoàn viên, người lao động qua các chương trình học bổ túc ngay tại cơ quan, đơn vị.

3.3. Từng bước nâng cao hiệu quả, chất lượng đào tạo, đồng hành cùng doanh nghiệp trong công tác đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Tranh thủ nguồn lực các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp lớn có trình độ công nghệ cao để đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phục vụ công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước.

4. Đổi mới tổ chức và hoạt động công đoàn phù hợp với số lượng, cơ cấu lao động, nhu cầu, nguyện vọng của đoàn viên, người lao động và yêu cầu hội nhập quốc tế

4.1. Đổi mới mạnh mẽ, thực chất hơn tổ chức và hoạt động của các cấp công đoàn huyện Gia Lâm, đáp ứng yêu cầu của hội nhập quốc tế sâu rộng và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; đặc biệt là phải đổi mới về nội dung, phương thức hoạt động; lấy cơ sở là địa bàn, người lao động là trung tâm; để tổ chức Công đoàn thực sự là của người lao động, vì người lao động.

4.2. Các cấp Công đoàn căn cứ nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của số đông đoàn viên, người lao động để xác định nội dung, mục tiêu hoạt động; xây dựng niềm tin, tạo sự gắn kết tin tưởng của người lao động với tổ chức Công đoàn. Công đoàn cơ sở phối hợp với người sử dụng lao động đảm bảo điều kiện làm việc, quyền, lợi ích hợp pháp và chính đáng cho đoàn viên, người lao động; kịp thời đề xuất, thương lượng, đối thoại, tham gia giải quyết những vấn đề bức xúc, mâu thuẫn phát sinh trong quan hệ lao động; xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ tại doanh nghiệp.

4.3. Tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, sự phối hợp của chính quyền MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội; tập trung, bám sát chức năng của tổ chức Công đoàn để xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động; giảm các nhiệm vụ không liên quan trực tiếp đến chức năng đại diện trong phạm vi quan hệ lao động hướng tới nhiệm vụ cốt lõi là bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

4.4. Đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng và tăng cường hoạt động đối thoại, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể; thực hiện tốt quy chế dân chủ tại nơi làm việc; hoạt động giám sát, phản biện xã hội; tư vấn pháp luật, hỗ trợ pháp lý và tham gia giải quyết hiệu quả các tranh chấp lao động, đình công.

4.5. Quan tâm dành nguồn lực chăm lo, hỗ trợ cho đoàn viên, người lao động có hoàn cảnh khó khăn do ảnh hưởng bởi dịch bệnh, bị tai nạn lao động bệnh nghề nghiệp, bệnh hiểm nghèo... Kiến nghị, đề xuất các cấp chính quyền phối hợp với Công đoàn quan tâm đầu tư, xây dựng các thiết chế phục vụ công nhân lao động đặc biệt là nhà ở, trường học, nhà trẻ, bệnh viện, khu vui chơi giải trí cho công nhân và con công nhân.

4.6. Tích cực đổi mới phương pháp, tác phong của cán bộ Công đoàn, nhất là cấp cơ sở và cấp Huyện; tăng cường kết nối, hỗ trợ giữa Công đoàn cấp trên với Công đoàn cấp dưới; giữa Công đoàn cơ sở với đoàn viên, người lao động kiên quyết chống quan liêu, hình thức và bệnh thành tích trong hoạt động Công đoàn.

4.7. Phối hợp với Quỹ trợ vốn CNVCLĐ nghèo để chăm lo đời sống tinh thần và hỗ trợ đoàn viên công nhân lao động vay vốn giải quyết việc làm, tăng

thu nhập. Tiếp tục vận động kêu gọi các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân, CNVCLĐ tham gia ủng hộ quỹ xã hội công đoàn; tham gia hỗ trợ CNVCLĐ tại đơn vị không may bị tai nạn lao động rủi ro, gặp khó khăn trong cuộc sống.

5. Nâng cao hiệu quả công tác tập hợp, vận động đoàn viên, người lao động; xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ

5.1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 27/02/2012 của Thành ủy Hà Nội; Tuyên truyền, giáo dục, vận động, thuyết phục nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cấp Công đoàn, chủ doanh nghiệp và người lao động về công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể nhân dân trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước trên địa bàn Huyện.

5.2. Tăng cường, đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động, tập hợp, thu hút công nhân, người lao động; để người lao động tự nguyện tham gia thành lập Công đoàn cơ sở; quan tâm phát triển thành lập tổ chức công đoàn cơ sở để tạo tiền đề thành lập tổ chức Đảng, đoàn thể khác trong doanh nghiệp. Tích cực tham gia công tác phát triển đảng viên, bồi dưỡng công nhân, người lao động đủ tiêu chuẩn vào Đảng.

5.3. Đổi mới quy trình, thủ tục kết nạp đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở theo hướng linh hoạt, chủ động, kịp thời, thiết thực; trước tiên tập trung thành lập Công đoàn ở doanh nghiệp khu vực ngoài Nhà nước, nơi có đông công nhân nơi tiềm ẩn phức tạp trong quan hệ lao động. Phối hợp chặt chẽ với các cấp chính quyền, cơ quan Thuế, Lao động thương binh và xã hội, bảo hiểm xã hội... để nắm bắt, khảo sát, điều tra, dự báo tình hình công nhân lao động và doanh nghiệp chưa có tổ chức Công đoàn, xây dựng kế hoạch vận động, phát triển thành lập.

5.4. Thường xuyên nghiên cứu, áp dụng, triển khai các phương thức, mô hình tập hợp đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở thích ứng với tình hình thực tế. Khẩn trương tận dụng dư địa, lợi thế khác biệt của tổ chức Công đoàn Việt Nam để nhanh chóng phát triển tổ chức Công đoàn không để khoảng trống, khoảng trắng ở những địa bàn trọng điểm, các Khu công nghiệp.

5.5. Tham mưu cấp ủy quán triệt, thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 21/5/2021 của Thành ủy Hà Nội *“về tập trung nâng cao đội ngũ cán bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 và những năm tiếp theo xây dựng đội ngũ cán bộ Công đoàn huyện Gia Lâm đảm bảo về số lượng, chất lượng, có bản lĩnh, trí tuệ, tâm huyết, trách nhiệm, uy tín, có năng lực đối thoại, tập hợp và đoàn kết người lao động*.

5.6. Tham mưu, đề xuất với Ban Thường vụ LĐLĐ Thành phố và Huyện ủy về công tác tổ chức cán bộ của LĐLĐ huyện Gia Lâm. Chủ động tham mưu với Ban Thường vụ LĐLĐ Thành phố, Ban Thường vụ Huyện ủy Gia Lâm. Đề

xuất cơ chế thu hút, ưu tiên bố trí cán bộ công đoàn của LĐLĐ Huyện trưởng thành từ cơ sở và phong trào công nhân.

6. Phát huy vai trò nòng cốt của tổ chức công đoàn trong tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; thực hiện tốt công tác phát triển đảng viên trong doanh nghiệp

6.1. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị cho đoàn viên, công nhân lao động; đề nghị với cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan chuyên môn quy hoạch, đào tạo, bố trí, tạo điều kiện cho cán bộ, đoàn viên, công nhân lao động ưu tú, đủ tiêu chuẩn tham gia cấp ủy đảng, hội đồng nhân dân các cấp, bổ nhiệm làm lãnh đạo địa phương, ngành và quản lý doanh nghiệp.

6.2. Phối hợp với cơ quan chức năng tham gia vào quá trình thực thi pháp luật bảo đảm để tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp ra đời và hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích, tuân thủ pháp luật. Phòng ngừa, ngăn chặn việc lợi dụng tổ chức đại diện của người lao động tại doanh nghiệp để xâm phạm quyền, lợi ích của người lao động và doanh nghiệp, gây mất an ninh, trật tự.

6.3. Tích cực tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, thường xuyên và kiên quyết đấu tranh, phản bác quan điểm sai trái, thù địch chống phá Đảng và tổ chức công đoàn, gắn với thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về *"Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới"*.

6.4. Tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Công đoàn các cấp ban hành quy định cụ thể về trách nhiệm, nội dung, phương pháp, quy trình tham gia góp ý đối với Đảng, chính quyền, bảo đảm dân chủ, công khai, khách quan, trung thực, có tính xây dựng.

7. Nâng cao chất lượng các phong trào thi đua yêu nước, vận động đoàn viên, người lao động thi đua học tập, lao động sáng tạo, góp phần hoàn thành các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội

7.1. Phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức các phong trào thi đua yêu nước gắn với các nội dung, tiêu chí về tăng năng suất lao động, mà trọng tâm là các phong trào *"Thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo"*, phấn đấu đạt danh hiệu *"Công nhân giỏi thủ đô"*, *"Sáng kiến, sáng tạo trong CNVCLĐ Thủ đô"*, phong trào *"Tham mưu giỏi, phục vụ tốt"* trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp. Phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến, tạo môi trường để CNVCLĐ được chủ động tham gia phong trào thi đua.

7.2. Phối hợp với các cấp chính quyền đẩy mạnh phong trào "*Ôn lý thuyết, luyện tay nghề, thi thợ giỏi*", duy trì các hội thi thợ giỏi, nhân viên giỏi từ cơ sở, cấp Huyện, lựa chọn Công nhân có tay nghề cao tham gia Hội thi thợ giỏi cấp Thành phố theo Quyết định số 5816/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 của UBND Thành phố.

7.3. Tranh thủ sự quan tâm, ủng hộ của các cấp ủy Đảng và chính quyền đồng cấp đối với phong trào thi đua góp phần tăng năng suất lao động của tổ chức Công đoàn. Chủ động phối hợp với người sử dụng lao động, vận động đông đảo CNLĐ học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, ý thức kỷ luật trong lao động, giúp đỡ kèm cặp đồng nghiệp cùng tiến bộ, góp phần tạo môi trường làm việc đoàn kết, gắn bó, thân thiện và phát triển.

7.4. Thi đua phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong sản xuất kinh doanh, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ góp phần tăng NSLĐ, giảm chi phí sản xuất. Thông qua phát động phong trào thi đua thúc đẩy tăng cường độ lao động, tạo cảm hứng say mê công việc, tạo ra phẩm chất lượng tốt hơn, năng suất cao hơn. Có cơ chế động viên, khen thưởng kịp thời để người lao động tham gia vào các hoạt động cải tiến tại doanh nghiệp, tạo môi trường để từng người lao động phát huy được khả năng, sở trường của mình trong công việc.

7.5. Đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp tổ chức các phong trào thi đua của tổ chức Công đoàn theo hướng: Tập trung về cơ sở, bám vào nhiệm vụ chính trị của từng doanh nghiệp, đơn vị, địa phương. Hình thức thi đua phải phong phú, hấp dẫn, có chủ đề, tiêu chí, nội dung thiết thực, tạo sự hấp dẫn thu hút được đông đảo CNVCLĐ hăng hái tham gia.

7.6. Tiếp tục đổi mới công tác tổng kết, đánh giá phong trào thi đua, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, trọng tâm là người lao động trực tiếp và các tập thể lao động quy mô nhỏ. Chú trọng phát hiện, nhân rộng điển hình tiên tiến, mô hình hoạt động hiệu quả, lan tỏa trong các cấp công đoàn và toàn xã hội.

8. Xây dựng nguồn lực tài chính đủ mạnh để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn

8.1. Tham mưu với các cấp ủy đảng, chủ động phối hợp với cơ quan chức năng địa phương (*Ngành Thuế, LĐTB&XH, bảo hiểm xã hội, Công an...*), triển khai quyết liệt các giải pháp để thu đúng, thu đủ và kịp thời, chống thất thu kinh phí và đoàn phí công đoàn. Theo dõi, đôn đốc, kiến nghị xử lý vi phạm trong công tác thu kinh phí công đoàn tại các doanh nghiệp.

8.2. Nghiên cứu, xây dựng, ban hành quy định cụ thể các nội dung chi, định mức, đối tượng chi, cơ cấu chi tại các cấp công đoàn; chú trọng đến việc chi cho nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của

đoàn viên, cán bộ công đoàn và người lao động, chăm lo nâng cao đời sống cho đoàn viên, người lao động; hạn chế hoạt động bề nổi tốn kém, thiếu thiết thực.

8.3. Duy trì các nguồn lực hiện có, thu kinh phí, đoàn phí Công đoàn; sắp xếp, đổi mới nâng cao hiệu quả hoạt động, tính tự chủ của các doanh nghiệp, đơn vị kinh tế Công đoàn để tạo nguồn lực; khuyến khích xã hội hóa để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Nâng cao hiệu quả sử dụng tài chính công đoàn tích lũy tại các cấp Công đoàn.

8.4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp. Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các vi phạm trong công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản, công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và tiêu cực trong các cấp công đoàn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Liên đoàn Lao động Huyện

- Căn cứ kế hoạch của LĐLĐ thành phố Hà Nội, xây dựng kế hoạch, tổ chức quán triệt, triển khai, thực hiện đến các công đoàn cơ sở.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ LĐLĐ Thành phố.

2. Công đoàn cơ sở

- Căn cứ kế hoạch của LĐLĐ Huyện, xây dựng kế hoạch, tổ chức quán triệt, triển khai, thực hiện đến đoàn viên.

- Tổng hợp kết quả việc triển khai kế hoạch, báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ LĐLĐ Huyện.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TY/, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “*Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới*”, đề nghị các Công đoàn cơ sở nghiêm túc triển khai, thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về LĐLĐ huyện Gia Lâm theo quy định.

Nơi nhận:

- Thường trực LĐLĐ TP (Báo cáo)
- Thường trực HU (Báo cáo)
- BCH, UBKT LĐLĐ Huyện;
- CĐCS (để thực hiện)
- Lưu VP.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Thế

